

EDUCATION OF TRADITIONAL PATRIOTISM AND REVOLUTION FOR THE YOUNG GENERATION THROUGH A NUMBER OF HISTORICAL SITES IN SOC TRANG PROVINCE

Duong Thi Ngoc Minh

Politics school Soc Trang

ARTICLE INFO		ABSTRACT
Received:	01/4/2021	The local historical site is a special form of tangible heritage and an important historical source. This is a convincing evidence of the existence of the past, containing many scientific, historical and artistic values. In the scope of this article, by method of field research, fieldwork at monuments and collecting information and documents on local history, the author will introduce typical historical relics in the Soc Trang province. On that basis, the article will help clarify the role and significance of this relic for the traditional and patriotism education and revolution for local people, especially for the young generation. Since then, the article contributes to propose a few solutions to improve the efficiency of educational activities associated with local historical sites.
Revised:	10/5/2021	
Published:	11/5/2021	
KEYWORDS		
Soc Trang		
Teaching history		
Local historical sites		
Patriotic traditions		
Revolutionary traditions		

GIÁO DỤC TRUYỀN THỐNG YÊU NƯỚC, CÁCH MẠNG CHO THẾ HỆ TRẺ QUA MỘT SỐ DI TÍCH LỊCH SỬ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH SÓC TRĂNG

Dương Thị Ngọc Minh

Trường Chính trị Sóc Trăng

THÔNG TIN BÀI BÁO		TÓM TẮT
Ngày nhận bài:	01/4/2021	Di tích lịch sử ở địa phương là một dạng di sản vật thể đặc biệt, một nguồn sử liệu quan trọng, là bằng chứng thuyết phục về sự tồn tại của quá khứ, hàm chứa nhiều giá trị khoa học, lịch sử, nghệ thuật. Trong phạm vi bài viết này, bằng biện pháp nghiên cứu điền dã, thực địa tại các di tích và thu thập thông tin, tư liệu về lịch sử địa phương, tác giả sẽ giới thiệu những di tích lịch sử tiêu biểu tại tỉnh Sóc Trăng. Trên cơ sở đó, bài viết sẽ làm rõ vai trò, ý nghĩa của loại hình di tích này đối với việc giáo dục truyền thống yêu nước, cách mạng cho nhân dân địa phương, đặc biệt là đối với thế hệ trẻ. Từ đó, bài viết sẽ đề xuất một số giải pháp để nâng cao hiệu quả hoạt động giáo dục gắn với di tích lịch sử ở địa phương.
Ngày hoàn thiện:	10/5/2021	
Ngày đăng:	11/5/2021	
TỪ KHÓA		
Sóc Trăng		
Dạy học lịch sử		
Di tích lịch sử địa phương		
Truyền thống yêu nước		
Truyền thống cách mạng		

1. Giới thiệu

Ngày nay, thế hệ trẻ đang thừa hưởng một di sản lớn các di tích lịch sử (DTLS), văn hóa, cách mạng được tạo dựng trong suốt chiều dài lịch sử của quê hương, đất nước. Làm thế nào để giáo dục cho thế hệ trẻ truyền thống yêu nước, truyền thống cách mạng và ý thức tôn trọng, giữ gìn đối với các di tích lịch sử, cách mạng là vấn đề cần được quan tâm, nghiên cứu. Trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước hiện nay, do tác động của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, Đảng và Nhà nước ta luôn coi giáo dục là “quốc sách hàng đầu” nhằm đào tạo thế hệ trẻ có trình độ, năng lực, phẩm chất tốt đẹp, trở thành công dân có ích. Bối cảnh này mặc dù tạo ra nhiều cơ hội phát triển nhưng cũng chứa đựng nhiều thách thức, trong đó có thách thức về việc giữ gìn và phát huy truyền thống yêu nước, truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ.

Trong quyển “*Dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng môn lịch sử*” của tác giả Trịnh Đình Tùng [1] đã đề cập đến những vấn đề chung về lý luận dạy học và chỉ rõ việc giáo dục trong nhà trường cần gắn bó với thực tiễn sinh động của cuộc sống. Đặc biệt việc dạy học lịch sử cần gắn liền với các hoạt động thực nghiệm, thực tế, tham quan thực địa tại các di tích.

Là một trong những chuyên gia hàng đầu về phương pháp dạy học lịch sử của Liên Xô trước đây, A. A. Vaghin trong quyển “*Phương pháp dạy học lịch sử*” (tập 2) [2] đã đề cập tương đối toàn diện các vấn đề trong quá trình dạy học lịch sử. Riêng phần 3 tác giả nghiên cứu sâu sắc về việc giảng dạy lịch sử địa phương: “Bài học dựa trên cơ sở tài liệu lịch sử địa phương thường được tiến hành bằng phương pháp trực quan (bằng cách tham quan viện bảo tàng, các đài kỉ niệm và các nơi có di tích lịch sử)”.

Trong “*Chương trình giáo dục phổ thông môn Lịch sử*” [3] Bộ Giáo dục và Đào tạo cũng đã khẳng định mục tiêu giáo dục của bộ môn *Lịch sử* là “bồi dưỡng học sinh lòng yêu quê hương, đất nước gắn liền với chủ nghĩa xã hội, lòng tự hào dân tộc, có thái độ trân trọng đối với các di sản lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc...; có những phẩm chất cần thiết nhất của người công dân: thái độ tích cực trong việc thực hiện nghĩa vụ, trách nhiệm đối với đất nước - cộng đồng; yêu lao động; sống nhân ái, có kỉ luật, tôn trọng và làm theo luật pháp, đoàn kết dân tộc và quốc tế”. Quan điểm này cũng được nhóm tác giả Nguyễn Thị Thế Bình tiếp tục khẳng định, đặc biệt nhấn mạnh việc giáo dục lòng nhân ái cho học sinh trong dạy học lịch sử ở trường trung học phổ thông [4].

Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng [5] cũng đã khẳng định: tăng cường giáo dục truyền thống cách mạng vẻ vang của Đảng, tuyên truyền sâu rộng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước gắn với đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước...

Bài viết sử dụng những tư liệu được đề cập đến trong các công trình biên soạn về lịch sử địa phương Sóc Trăng như “*Khám phá Cù Lao Dung- một vùng đất đầy hứa hẹn*” của Ban tuyên giáo huyện Cù Lao Dung [6], “*Lịch sử Đảng bộ tỉnh Sóc Trăng*” của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Sóc Trăng [7], “*Chi bộ Mỹ Quới – Chi bộ Cộng sản đầu tiên của tỉnh Sóc Trăng*” [8], “*Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng – vùng đất anh hùng trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ*” của nhóm tác giả Dương Thị Ngọc Minh, Cô Thành Trung [9].... Những công trình này đã góp phần phác họa lại những sự kiện, dấu mốc quan trọng của lịch sử tỉnh Sóc Trăng thời kỳ kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, đồng thời ghi nhận lại những giá trị của DTLS gắn với những sự kiện lịch sử nổi bật đó.

Tuy nhiên, ngoài những nghiên cứu trên đây, trong phạm vi hiểu biết của tác giả, gần như chưa có một công trình nào đề cập đến vai trò, tầm quan trọng của việc giáo dục truyền thống yêu nước, cách mạng cho thế hệ trẻ qua các DTLS của địa phương. Thực tế này đã giúp tác giả hình thành ý tưởng nghiên cứu về việc giáo dục truyền thống yêu nước, cách mạng cho thế hệ trẻ qua một số DTLS trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng; qua đó, nhằm mục đích giáo dục thế hệ trẻ truyền thống yêu nước, cách mạng và ý thức tôn trọng, giữ gìn đối với các di tích lịch sử, cách mạng.

2. Vai trò, ý nghĩa của DTLS địa phương đối với việc giáo dục truyền thống yêu nước, cách mạng cho thế hệ trẻ

DTLS ở địa phương là một dạng di sản vật thể đặc biệt, một nguồn sử liệu quan trọng, là bằng chứng thuyết phục về sự tồn tại của quá khứ, hàm chứa nhiều giá trị khoa học, lịch sử, nghệ thuật. Trong các DTLS ở địa phương thì các DTLS cách mạng thường mang nhiều ý nghĩa: là nơi lưu niệm, tưởng nhớ sự kiện, các nhân vật lịch sử trong những cuộc kháng chiến chống xâm lược diễn ra tại địa phương. Với giá trị này, DTLS địa phương có một vai trò và ý nghĩa vô cùng quan trọng trong việc giáo dục truyền thống yêu nước, cách mạng cho nhân dân địa phương, đặc biệt là đối với thế hệ trẻ:

Thứ nhất, cùng với hệ thống các bảo tàng, các DTLS ở địa phương đóng vai trò là những thiết chế quan trọng không thể thiếu trong đời sống xã hội. Chúng được coi trọng và trở thành một nội dung giáo dục bắt buộc. Chẳng hạn, tại Nhật Bản, người Nhật “coi việc sử dụng các DTLS nói chung và các DTLS địa phương nói riêng, các lễ hội truyền thống như là một phương thức giáo dục thế hệ trẻ hiệu quả nhất” [1].

Thứ hai, DTLS ở địa phương với đặc điểm rất hiện thực, rất gần gũi, dễ tiếp cận nên có ưu thế cao trong hiệu quả giáo dục, giúp cho người dân, đặc biệt là thế hệ trẻ cảm nhận được rõ ràng, sâu sắc các thông điệp từ quá khứ.

Bởi lẽ, các DTLS ở địa phương là “phương tiện trực quan vô giá” trong dạy học lịch sử và giáo dục thế hệ. Đó là những nơi sự kiện đã xảy ra hoặc là nơi được dựng lên để ghi nhớ sự kiện, lưu niệm những kỉ ức về nhân vật lịch sử. Chúng là những bằng chứng lịch sử mà con người đương đại có thể đặt chân đến, tận mắt quan sát và cảm nhận được những rung cảm lịch sử mà không có một phương tiện trực quan nào làm được.

Thứ ba, DTLS ở địa phương chính là biểu hiện cụ thể, đa dạng, sinh động của lịch sử dân tộc. Những di tích này có mối quan hệ trực tiếp với các sự kiện lớn của lịch sử dân tộc, là minh chứng hùng hồn cho các thời kỳ đấu tranh oanh liệt, hào hùng của dân tộc. Do đó, việc giáo dục truyền thống yêu nước, cách mạng gắn với các DTLS ở địa phương là vấn đề có ý nghĩa quan trọng, thiết thực góp phần thực hiện phương châm gắn lý luận với thực tiễn sinh động, học tập lịch sử gắn với cuộc sống. “Việc sử dụng khéo léo tài liệu địa phương góp phần lớn vào việc tăng cường mối quan hệ giữa dạy học với đời sống” [2].

Thứ tư, DTLS địa phương có ý nghĩa to lớn không chỉ trong việc bồi dưỡng kiến thức, phát triển kĩ năng mà còn giúp khơi gợi tình yêu quê hương, đất nước, ý thức giữ gìn và phát huy những truyền thống tốt đẹp.

DTLS địa phương, đặc biệt là các di tích lịch sử cách mạng là minh chứng cho những mốc son chói lọi trong quá trình đấu tranh cách mạng, là biểu tượng cho chủ nghĩa anh hùng cách mạng, cho chí khí quật cường anh dũng của quê hương. Vì vậy, việc sử dụng các di tích lịch sử địa phương trong dạy học lịch sử không chỉ có giá trị làm sáng tỏ các sự kiện lịch sử dân tộc, hình thành những biểu tượng lịch sử sống động mà còn có ý nghĩa giáo dục lớn lao trong việc gieo mầm và nuôi dưỡng lòng tự hào, biết ơn sâu sắc đối với truyền thống đấu tranh cách mạng của các thế hệ đi trước.

3. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng những tư liệu trong các công trình biên soạn về lịch sử tỉnh Sóc Trăng để phác họa lại những sự kiện, những dấu mốc quan trọng của lịch sử tỉnh Sóc Trăng trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ.

Ngoài ra tác giả đã sử dụng phương pháp điền dã - sưu tầm tư liệu làm phương pháp cơ bản để tiếp cận các di tích lịch sử trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, cảm nhận những giá trị, những bài học từ quá khứ thông qua những chứng tích lịch sử còn để lại.

Bên cạnh đó, tác giả còn tiến hành khảo sát việc dạy học lịch sử gắn với DTLS địa phương thông qua hoạt động dạy học môn Lịch sử và Lịch sử Đảng tại một số cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng như: các trường học, Trường chính trị Tỉnh, Trường Cao đẳng cộng đồng...

4. Kết quả nghiên cứu

4.1. Các di tích lịch sử tiêu biểu trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng

Sóc Trăng là một tỉnh ở đồng bằng sông Cửu Long có bề dày lịch sử. Nơi đây có nhiều DTLS gắn với tiến trình lịch sử của dân tộc, đặc biệt là trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ. Theo thống kê của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Sóc Trăng vào tháng 10/2019, hiện nay toàn Tỉnh có 10 DTLS, di tích cách mạng được xếp hạng, trong đó có 6 di tích cấp Quốc gia và 4 di tích cấp Tỉnh. Trong phạm vi bài viết này, nhóm tác giả chỉ giới thiệu một số di tích tiêu biểu gắn với lịch sử cách mạng của địa phương và có ý nghĩa giáo dục cao:

*** *Bia chiến thắng Rạch Già (huyện Cù Lao Dung)***

Sau khi ký kết bản tạm ước 14/9/1946, thực dân Pháp đã trắng trợn vi phạm, chúng tiếp tục đẩy mạnh các cuộc càn quét, đánh phá cơ sở cách mạng. Trước tình hình đó, đêm ngày 19/12/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ra *Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến* – tín hiệu bắt đầu cho cuộc kháng chiến bùng nổ trong toàn quốc. Thực hiện nghị quyết của Tỉnh ủy, đội du kích Long Phú đã tiến hành hai cuộc tập kích lớn tại Rạch Già vào ngày 20/5/1947 và ngày 23/9/1948. Chiến thắng Rạch Già đi vào lịch sử như một huyền thoại trong cuộc đấu tranh chống ngoại xâm của dân và quân vùng đất Cù lao anh hùng, trong đó gắn liền với chiến công của du kích Long Phú và anh hùng Sơn Ton – một nông dân Khmer Nam Bộ đã hết lòng theo Đảng, vì nước quên thân, vì dân chiến đấu, vì sự nghiệp độc lập của Tổ quốc. Tại “*Bia chiến thắng Rạch Già*” ở Cù Lao Dung hiện nay còn ghi rõ “Nơi đây, năm 1947 khi mới ra đời du kích Long Phú đã phục kích đánh tàu giặc, tiêu diệt hàng chục tên Pháp và tiêu hao sinh lực địch, bảo vệ nhân dân” [5]. Ngày nay, người dân xứ cù lao này vẫn tự hào cất lên câu hát:

*Ai về Cù Lao Dung
Nhớ ghé viếng Rạch Già
Nhớ về An Thạnh Nhất
Hỏi Tây chết mấy thằng*

*** *Cây Dương Đỏ - Chứng tích của phong trào Đồng khởi trên đất Cù Lao Dung***

Hưởng ứng Nghị quyết 15 của Trung ương Đảng về phong trào Đồng khởi ở miền Nam và để chuẩn bị kỉ niệm 30 năm ngày thành lập Đảng (3/2/1930 – 3/2/1960), sáng ngày 06/1/1960, xã Ủy An Thạnh 1 đã chỉ đạo lực lượng du kích xã bí mật treo một lá cờ Đảng có khổ lớn 24 m² trên đỉnh một cây dương cổ thụ cao gần 40 m tại cồn Long Ân thuộc xã An Thạnh 1 (sau này được gọi là cây Dương Đỏ vì được treo cờ đỏ của Đảng). Khi phát hiện lá đại kỳ tung bay trên đất Cù Lao, quân ngụy quyền đã ra lệnh phải tìm cách triệt hạ. Mặc dù bị đàn áp dã man nhưng lực lượng du kích ở đây vẫn kiên trì bảo vệ lá cờ Đảng trong suốt một ngày.

Sự kiện lá cờ Đảng xuất hiện ở vùng đất Cù Lao Dung đã làm cho tinh thần chiến đấu của ngụy quân, ngụy quyền ở đây suy giảm nặng nề, hoảng sợ trước khí thế Đồng khởi ngày càng dâng cao ở vùng đất Cù lao anh hùng.

Trải qua bao năm tháng, cây Dương cổ thụ đã không còn nguyên vẹn, chỉ còn lại một ít tàn tích. Tuy nhiên, đoàn viên thanh niên tại địa phương đã cho xây bệ xi măng bao quanh gốc cây và cắm bảng lưu niệm để ghi dấu một sự kiện lịch sử đầy tự hào.

*** *Di tích địa điểm Chiến thắng Chi khu Ngã Năm***

Trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ, do Ngã Năm của Sóc Trăng có vị trí chiến lược rất quan trọng cả về quân sự và kinh tế nên Mỹ - ngụy đã thiết lập một chi khu quân sự tại đây. Chúng cho xây dựng các ấp chiến lược xung quanh chi khu để vây ráp, bắt bớ, kềm kẹp nhân dân.

Sau phong trào Đồng khởi năm 1960, phong trào du kích ngày một lớn mạnh. Tại Chi khu Ngã Năm, du kích và quân dân địa phương kết hợp với bộ đội chủ lực nhiều lần tấn công gây tiếng vang lớn. Tháng 5/1962, Tiểu đoàn 96 chủ lực khu được tăng cường cùng với Đại đội 71

của tỉnh Sóc Trăng là lực lượng chính tiến công Chi khu Ngã Năm tiêu diệt 150 tên, bắt sống 76 tên địch. Đêm ngày 3/6/1962 ta tấn công tiêu diệt toàn chi khu, thu toàn bộ vũ khí, quân trang và quân dụng của địch, sự kiện này làm nức lòng nhân dân trong và ngoài tỉnh. Chiến thắng Chi khu Ngã Năm có ý nghĩa lịch sử vô cùng to lớn, đó là lần đầu tiên ở chiến trường Tây Nam Bộ, bằng chiến thuật bao vây đánh lén của du kích và bộ đội địa phương cấp huyện (có kết hợp với một bộ phận nhỏ bộ đội của tỉnh) đã tiêu diệt hoàn toàn một Chi khu quân sự thuộc vào loại phòng thủ kiên cố nhất nhì tại vùng đồng bằng. Di tích này được Bộ Văn hóa Thông tin công nhận là *Di tích lịch sử cách mạng cấp Quốc gia* vào ngày 23/08/2004 tại Quyết định số 73/2004/QĐ-BVHTT.

*** Di tích Khu căn cứ Tỉnh ủy Sóc Trăng**

Trong thời chiến, Khu căn cứ Tỉnh ủy Sóc Trăng còn được nhân dân gọi tắt là căn cứ Mỹ Phước, vì căn cứ này được hình thành và xây dựng trong khu rừng tràm thuộc xã Mỹ Phước (nay thuộc huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng).

Để góp phần làm thất bại chiến lược “đánh nhanh thắng nhanh” của Pháp và bảo toàn lực lượng kháng chiến lâu dài, tháng 9/1947 Tỉnh ủy Sóc Trăng quyết định dời căn cứ từ Cù Lao Dung (lúc bấy giờ thuộc huyện Long Phú) về rừng tràm Mỹ Phước. Có thể nói căn cứ Mỹ Phước lúc bấy giờ là nơi chỉ đạo của Tỉnh ủy Sóc Trăng, góp phần quan trọng trong công cuộc kháng chiến chung của cả nước đánh bại thực dân Pháp xâm lược.

Sau năm 1954, khi Mỹ hất chân Pháp và vào chiếm Đông Dương, dưới chính quyền bù nhìn của Ngô Đình Diệm, ngày 20/10/1956 tỉnh Sóc Trăng được đổi tên thành tỉnh Ba Xuyên. Bằng chính sách “tổ công, diệt cộng” bọn ngụy quyền ra tay sát hại dã man những người cộng sản. Trước tình hình đó, quán triệt tư tưởng trong Nghị quyết 15 của Trung ương Đảng (1959), từ Căn cứ rừng tràm Mỹ Phước, Tỉnh ủy Sóc Trăng đã phát động phong trào Đồng khởi trong toàn tỉnh, bắt đầu con đường cách mạng bạo lực chống đế quốc Mỹ và tay sai. Cũng từ đây, Tỉnh ủy Sóc Trăng tiếp tục đưa phong trào đấu tranh của quân và dân đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác cho đến ngày tỉnh Sóc Trăng hoàn toàn giải phóng (01/05/1975).

Có thể thấy, trong thời gian hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, dù trải qua muôn vàn khó khăn, hy sinh và gian khổ nhưng căn cứ vẫn đứng vững để Ban Chấp hành Tỉnh ủy lãnh đạo, thực hiện tốt vai trò của mình. Với những giá trị và ý nghĩa ấy, ngày 16/6/1992, Bộ Văn hóa Thông tin (nay là Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch) ra quyết định số 734/QĐ-BVHTT công nhận Khu căn cứ Tỉnh ủy là *Di tích Lịch sử Cách mạng cấp quốc gia*.

*** Đền thờ Bác Hồ tại huyện Cù Lao Dung – Di tích cấp quốc gia**

Giữa lúc phong trào cách mạng miền Nam đang ở vào thời kì đầy thử thách, ác liệt, ngày 2/9/1969 Chủ tịch Hồ Chí Minh qua đời (lúc đó Trung ương Đảng thông báo Bác mất ngày 3/9/1969). Người mất đi là một tổn thất không gì bù đắp được cho cách mạng Việt Nam và ảnh hưởng sâu sắc đến tình cảm của đồng bào, chiến sĩ cả nước. Tại tỉnh Sóc Trăng, Tỉnh ủy đã thông báo cho toàn Đảng bộ, quân và dân trong tỉnh tổ chức lễ truy điệu Hồ Chủ tịch theo thông báo đặc biệt của Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Ngày 4/9/1969, khắp các địa phương, cơ quan, đơn vị, và trường học trong Tỉnh đã tiến hành lễ truy điệu Hồ Chủ tịch, đồng thời phát động phong trào “Biến đau thương thành hành động cách mạng”. Ở vùng giải phóng, mỗi gia đình đều lập đền thờ Bác [6].

Cùng ngày 4/9/1969, Huyện ủy, Ủy ban mặt trận giải phóng Dân tộc huyện, quân dân xã An Thạnh Nhì cùng hàng ngàn đồng bào, chiến sĩ vùng sông nước cù lao đã tổ chức trọng thể lễ truy điệu Người. Tại buổi lễ này có hàng ngàn người đến dự và toàn dân nhất trí đồng kiến nghị với chính quyền nên lập ngôi Đền thờ Bác Hồ trên đất Cù Lao Dung này, để ngày đêm bà con có nơi tưởng nhớ và phụng thờ vị lãnh tụ kính yêu của dân tộc.

Đề có được Đền thờ Bác trang nghiêm như hôm nay, với lòng kính yêu Bác Hồ vô hạn, người dân Sóc Trăng và Cù Lao Dung nói riêng đã trải qua một quá trình đấu tranh kiên cường, bất

khuyết để xây dựng, bảo vệ ngôi đền trước sự tấn công, phá hoại của kẻ thù. Ngày 28/12/2001, Đền thờ Bác Hồ trên vùng đất Cù Lao Dung đã được Bộ Văn hóa - Thông tin quyết định công nhận *Di tích Lưu niệm Danh nhân cấp quốc gia*, theo Quyết định số 53/2001/QĐ – BVHTT.

4.2. Các giải pháp góp phần nâng cao việc giáo dục truyền thống yêu nước, cách mạng qua các di tích lịch sử tại địa phương Sóc Trăng

Những DTLS địa phương luôn chứa đựng những giá trị lịch sử và ý nghĩa giáo dục sâu sắc. Do đó, để nâng cao hiệu quả việc sử dụng các di tích này trong giáo dục truyền thống yêu nước, cách mạng cho thế hệ trẻ của tỉnh Sóc Trăng – chủ yếu là các đoàn viên, thanh niên, các bạn học sinh tại các trường phổ thông, các sinh viên tại các trường Cao đẳng, Trung cấp, hay các học viên tại Trường Chính trị tỉnh..., nhóm tác giả đề xuất một số giải pháp sau:

Một là, lãnh đạo các cấp ở địa phương, các nhà quản lý giáo dục, các giáo viên giảng dạy lịch sử hoặc các môn khoa học xã hội cần nhận thức đúng đắn vai trò, ý nghĩa của các DTLS địa phương đối với việc giáo dục truyền thống yêu nước, cách mạng cho nhân dân địa phương, đặc biệt là thế hệ trẻ và có những giải pháp thiết thực. Thiết nghĩ, các cấp, ban, ngành tại địa phương có thể phối hợp nghiên cứu, xuất bản tài liệu hướng dẫn, các kênh thông tin điện tử về các DTLS ở địa phương nhằm giúp các di tích này có thể đến gần hơn với công chúng.

Hai là, khai thác giá trị của các di tích lịch sử địa phương với việc dạy học lịch sử nói chung và bài học lịch sử nói riêng cho học sinh tại nhà trường phổ thông, cho sinh viên các trường cao đẳng đại học và đặc biệt là cho các học viên tại Trường chính trị thông qua các bài giảng cụ thể. Biện pháp này không chỉ giúp làm sáng tỏ hơn các sự kiện lịch sử của dân tộc mà còn thực hiện tốt nguyên lý “gắn lý luận với thực tiễn” “học tập lịch sử gắn với cuộc sống”.

Ví dụ:

+ Khi giảng về sự ra đời của Đảng cộng sản Việt Nam tháng 2/1930, có thể sử dụng “di tích lịch sử Chi bộ Đảng đầu tiên của Sóc Trăng – chi bộ Mỹ Quới” để giúp làm sáng tỏ hơn sự kiện trọng đại của lịch sử dân tộc – Đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập. Đây là “niềm vinh dự, tự hào, là bài học có ý nghĩa sâu sắc, sáng ngời không chỉ cho công tác tư tưởng, tổ chức mà còn cho cả công tác xây dựng Đảng của Đảng bộ và nhân dân tỉnh Sóc Trăng hôm nay và mai sau” [7]. Qua đó, thế hệ trẻ Sóc Trăng sẽ tự hào về truyền thống vẻ vang 91 năm tuổi của Đảng bộ tỉnh Sóc Trăng.

+ Khi học về khởi nghĩa Nam kỳ trong lịch sử dân tộc (1940), việc sử dụng những tư liệu lịch sử về anh hùng Văn Ngọc Chính và di tích Lịch sử - Văn hóa Đình Hòa Tú chính là minh chứng thuyết phục nhất cho giai đoạn lịch sử hào hùng này tại vùng đất Sóc Trăng.

+ Cù Lao Dung có hai di tích lịch sử có thể minh chứng cho thời kỳ kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ đầy tự hào của người dân Sóc Trăng. Đó là “Bia chiến thắng Rạch Giá” ghi lại chiến công của du kích Long Phú (1947) khi thực hiện “*Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến*” của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Ngoài ra “di tích Cây Dương Đỏ” cũng là một chứng tích giúp cho người dân Sóc Trăng có thể ôn lại những ngày Đồng khởi đáng tự hào trên vùng đất Cù lao.

Ba là, tăng cường tổ chức các hoạt động ngoại khóa, tham quan thực tế tại các di tích lịch sử trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng. Ngoài bài học trên lớp, các cơ sở giáo dục, đào tạo tại địa phương có thể tổ chức cho học sinh, sinh viên, học viên của mình đến tham quan, học tập, tổ chức sinh hoạt truyền thống, nói chuyện về các sự kiện lịch sử đã từng diễn ra tại di tích để bồi dưỡng lòng tự hào về truyền thống và tình yêu đối với quê hương mình.

Riêng đối với các học viên Trường chính trị, có thể kết hợp hoạt động nghiên cứu thực tế với hoạt động “về nguồn” để tạo điều kiện cho học viên được tiếp cận nhiều hơn, tìm hiểu nhiều hơn về các di tích lịch sử tại địa phương. Qua đó có thể ôn lại truyền thống yêu nước, cách mạng của các thế hệ cha anh, đặc biệt là trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ. **Ví dụ:** có thể gắn việc nghiên cứu thực tế của học viên với việc tham quan về nguồn tại di tích “Khu căn cứ Tỉnh ủy” rừng tràm Mỹ Phước sẽ giúp họ biết trân trọng hơn đối với truyền thống cách mạng đầy tự hào của người dân Sóc Trăng. Bởi lẽ, nơi đây chính là cái nôi của Đảng bộ tỉnh Sóc Trăng, là trung tâm điểm cách mạng. Đồng thời cũng là một minh chứng

khẳng định lòng tin, sự che chở của người dân Sóc Trăng đối với Đảng, là cội nguồn sức mạnh giúp cho Đảng bộ tỉnh Sóc Trăng hoàn thành sứ mệnh lãnh đạo cách mạng, đưa quân và dân trong tỉnh giành thắng lợi trong suốt 9 năm kháng chiến chống Pháp (1945-1954) và 21 năm chống Mỹ (1954-1975).

Hoặc việc tham quan thực tế tại “Di tích Chiến thắng Chi khu Ngã Năm” cũng có ý nghĩa giáo dục rất lớn vì di tích này là nơi đã ghi dấu đậm nét vào trang sử đấu tranh hào hùng của quê hương Sóc Trăng, trở thành truyền thống tốt đẹp để giáo dục các thế hệ mai sau.

Bốn là, sử dụng các DTLS địa phương để nuôi dưỡng những cảm xúc lịch sử sâu sắc, lòng tự hào về truyền thống quê hương, sự cảm phục và biết ơn đối với các thế hệ cha ông, các anh hùng dân tộc, đặc biệt là đối với lãnh tụ Hồ Chí Minh vĩ đại.

DTLS địa phương là nơi được dựng lên để ghi nhớ sự kiện, lưu niệm những kỉ ức về nhân vật lịch sử. Đây là những bằng chứng lịch sử mà thế hệ trẻ hiện nay có thể đặt chân đến, tận mắt quan sát và cảm nhận được những rung cảm lịch sử mà không có một phương tiện trực quan nào làm được. Vì vậy, các di tích này cần được sử dụng hiệu quả trong việc hình thành biểu tượng lịch sử trong lòng thế hệ trẻ. **Ví dụ:** để người dân Sóc Trăng hiểu rõ hơn, sâu sắc hơn về Chủ tịch Hồ Chí Minh và công lao vĩ đại của Người đối với lịch sử dân tộc cũng như tình cảm kính yêu của đồng bào miền Nam đối với vị cha già dân tộc, sẽ hiệu quả hơn nếu đưa họ đến tham quan trực tiếp Đền thờ Bác Hồ tại huyện đảo Cù Lao Dung. Ngày nay, Đền thờ Bác không chỉ là điểm đến nổi bật cho du khách khắp nơi, mà còn là địa chỉ đỏ để giáo dục truyền thống cách mạng, truyền thống đạo đức, văn hóa quý báu cho thế hệ trẻ và nhân dân trong và ngoài tỉnh. Đây là niềm tự hào không chỉ của riêng nhân dân huyện Cù Lao Dung mà còn chung cho cả quân dân tỉnh Sóc Trăng. Vì chính nơi đây đã minh chứng cho tinh thần đoàn kết, chiến đấu, luôn nhớ ơn Bác và quyết tâm xây dựng lại đất nước ngày càng văn minh giàu đẹp đúng như mong muốn của Bác lúc sinh thời.

Năm là, cần có một đội ngũ am hiểu về các DTLS địa phương. Đó có thể là những giáo viên dạy lịch sử, những cán bộ làm công tác du lịch, cán bộ bảo tàng, quản lý di tích... Họ phải là những người đầy tâm huyết, đảm nhận trách nhiệm là những người đi tiên phong và lan tỏa niềm hứng khởi đặc biệt đối với các DTLS ở địa phương; là “cầu nối” giữa các di tích này với tình yêu lịch sử, yêu quê hương, đất nước của thế hệ trẻ.

4. Kết luận

DTLS địa phương không chỉ là một nguồn sử liệu, một nguồn kiến thức quý giá trong dạy học lịch sử mà còn có giá trị giáo dục rất lớn lao. Việc giáo dục lòng yêu nước, truyền thống cách mạng thông qua các di tích lịch sử tại địa phương góp phần quan trọng trong việc thực hiện nguyên lý giáo dục “gắn lý luận với thực tiễn”. Ngoài ra, việc sử dụng tốt nguồn tư liệu về các di tích lịch sử địa phương còn có tác dụng bồi dưỡng cho các thế hệ trẻ những tư tưởng, tình cảm, tình yêu quê hương, đất nước, biết trân trọng giữ gìn và phát huy những giá trị truyền thống của cha ông trong quá khứ.

TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1] T. Trinh, *Teaching according to the standards of knowledge, history skills*. Pedagogical University Publishing House, Hanoi, 2010, p. 29.
- [2] A. Vargin, *Teaching method of history*, Volume 2, Publishing House Moscow (Translator: Hoang Trung), Hanoi, 1972, p. 285.
- [3] Ministry of Education and Training, *General education program in History*. Vietnam Education Publishing House, 2009.
- [4] B. Nguyen, “Education kindness for students in teaching history in senior high school,” *Education magazine*, special issue, no. 7, pp. 199-204, July 2019.
- [5] Communist Party of Vietnam, *Document of national congress XIII*, Ho Chi Minh National Political Publishing House, 2020, p. 233.
- [6] Propaganda Board of Cu Lao Dung district, *Discover Cu Lao Dung- a land full of promise*, 2017, p. 22.

- [7] Propaganda Department of Soc Trang Provincial Party Committee, *History of the Soc Trang Party Committee*, Volume 1, Can Tho Publishing House, 1991, p. 131.
- [8] V. Le, "My Quoi Cell, the First Party Cell of Soc Trang," *Soc Trang Newspaper*, New Year Issue, pp. 8-9, 1/2020.
- [9] M. Duong, "Cu Lao Dung, Soc Trang province, the heroic land in two wars against French colonialists and American empire," *Journal of Education and Society*, special issue, no. 4, pp. 363-367, April 2020.
- [10] T. Vuong, "Educating students on patriotism through the system of revolutionary historical relics in Danang city," *UED Journal of Social Sciences, Humanities and Education*, vol. 4, no. 2, pp. 105-109, 2014.